

BÁO CÁO
TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỜNG BÌNH QUÂN NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023 CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 09 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Họ và tên	Chức danh	Chuyên trách	Tiền lương, tiền thưởng, thu nhập (triệu đồng/tháng)									
				Tiền lương			Tiền thưởng			Thu nhập			
				Tiền lương còn lại năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Sơn	Chủ tịch HĐQT	x	28,42	62,00	33,58	62,00	-	0,00	-	62,00	62,00	62,00
2	Dương Văn Thanh	Tổng Giám đốc	x	27,50	60,00	32,50	60,00	-	5,32	-	60,00	65,32	60,00
3	Nguyễn Thị Thanh Hà	Phó Tổng giám đốc	x	24,75	54,00	29,25	54,00	-	3,90	-	54,00	57,90	54,00
4	Dương Ngọc Tuấn	Phó Tổng giám đốc	x	24,75	54,00	29,25	54,00	-	3,90	-	54,00	57,90	54,00
5	Nguyễn Công Quang	Phó Tổng giám đốc	x	24,75	54,00	29,25	54,00	-	3,90	-	54,00	57,90	54,00
6	Phạm Trung Minh	TV HĐQT	x	24,75	54,00	29,25	54,00	-	3,90	-	54,00	57,90	54,00
7	Nguyễn Thị Bích Thủy	Kế toán trưởng	x	22,92	50,00	27,08	50,00	-	3,54	-	50,00	53,54	50,00

Ghi chú: Tiền lương, tiền thưởng thực hiện năm 2022. Kế hoạch tiền lương năm 2023 đã báo cáo Bộ Tài chính.

Thu nhập thực hiện năm 2022 (cột 9) gồm: Tiền lương (đã chi từ quỹ tiền lương còn lại năm 2021 (cột 1) và tạm ứng từ quỹ tiền lương năm 2022 (cột 3)); tiền thưởng thực tế chi trong năm 2022 (chi từ quỹ tiền thưởng người quản lý năm 2021 (cột 6)) trước khi trừ thuế TNCN và các khoản đóng góp theo quy định.

Người lập biểu

Nguyễn Phương Thảo

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023

PHẠM HOÀI DÔNG QUẢN TRỊ
TRUNG TÂM LƯU KÝ
CHỨNG KHOÁN
VIỆT NAM



Nguyễn Sơn

LƯU KÝ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THU NHẬP THỰC HIỆN NĂM 2022
CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022
1	Tổng số lao động bình quân	người	177,00
2	Mức tiền lương bình quân	1.000đ/thg	25.800,00
3	Quỹ tiền lương (1)	Tr.đồng	54.799,20
4	Quỹ tiền thưởng phân phối trực tiếp cho người lao động (2)	Tr.đồng	5.748,44
5	Thu nhập bình quân (theo lao động thực tế sử dụng bình quân) (3)	1.000đ/thg	27.708,68

Ghi chú:

(1) *Quỹ tiền lương thực hiện năm 2022 đã được Hội đồng quản trị phê duyệt tại Nghị quyết số 62/2023/NQ-HĐQT ngày 09/6/2023 sau khi có ý kiến chấp thuận của Bộ Tài chính.*

(2) *Chỉ tiêu "Quỹ tiền thưởng phân phối trực tiếp cho người lao động": Là số chi trả từ Quỹ khen thưởng chi cho người lao động.*

(3) *Chỉ tiêu "Thu nhập bình quân":*

+ Thu nhập bình quân thực hiện: Gồm tiền lương (tiền lương dự phòng năm 2021 chuyển sang & tạm ứng từ Quỹ tiền lương năm 2022), tiền thưởng thực tế chi cho người lao động trong năm 2022 trước khi trừ thuế TNCN và các khoản đóng góp theo quy định.